TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HSST
Ngày: 04 -01-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thu Phương.
Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Bá Lộc.
2/ Bà Nguyễn Thị Thủy.
- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tâm – Thư ký Tòa án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa: Ông Phan Phúc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 04/01/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 118/2018/TLST-HS ngày 27/11/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2018/QĐXXST-HS ngày 19/12/2018 đối với các bị cáo:

1/ TRẦN TẤN Đ, sinh ngày 02/4/2000, tại Bà Rịa-Vũng Tàu. HKTT: tổ 8, ấp T, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Chỗ ở: ấp A, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Hữu P (đã chết) và bà Lê Thị H, sinh năm 1980. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có ba chị em.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 19/7/2018, chuyển tạm giam ngày 22/7/2018 theo Lệnh tạm giam số 39/LTG ngày 22/7/2018 của cơ quan CSĐT công an huyện Long Điền. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Long Điền (Có mặt).

2/ TÔ TIẾN S, sinh năm 1990, tại Bà Rịa-Vũng Tàu. HKTT: 48M6 khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Chỗ ở: ấp A, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tô Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1956. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có ba anh em.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định số 218/QĐ-UBND ngày 08/9/2017 của UBND thị trấn L áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Tô Tiến S trong thời hạn

03 tháng kể từ ngày 08/9/2017 đến ngày 08/12/2017 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 19/7/2018, chuyển tạm giam ngày 22/7/2018 theo Lệnh tạm giam số 38/LTG ngày 22/7/2018 của cơ quan CSĐT công an huyện L. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện L (Có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Bùi Văn M, sinh năm 1998

Địa chỉ: khu phố 3, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (Vắng mặt)

- Người làm chứng: 1/ Chị Lê Thị Yến Q, sinh ngày 10/4/2000.

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (Có mặt)

2/ Ông Bùi Văn M, sinh năm 1974

Địa chỉ: khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Tấn Đ và Tô Tiến S cùng là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy (loại hàng đá) nên quen biết nhau. Đạt thường mua ma túy (loại hàng đá) của đối tượng tên L (không rõ nhân thân, lai lịch) ở ấp A, xã A, huyện L về để sử dụng và bán lại cho những người sử dụng trái phép chất ma túy với mục đích kiếm thêm tiền tiêu xài. Đ bắt đầu bán ma túy vào khoảng tháng 06/2018 với hình thức người mua ma túy gọi điện thoại cho Đ và hẹn gặp ở một số địa điểm cụ thể quanh khu vực xã A, thị trấn L để giao nhận ma túy, S có nhiệm vụ giao ma túy và nhận tiền giúp Đ và được Đ cho ma túy để sử dụng, hoặc người mua ma túy đến trực tiếp phòng trọ của Đ tại ấp A, xã A, huyện L gặp Đ để mua ma túy.

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 19/7/2018, Bùi Văn M điện thoại cho Đ hỏi mua 200.000đồng ma túy, Đ đồng ý và hẹn gặp ở trước tịnh xá N thuộc khu phố L, thị trấn L, huyện L để giao nhận ma túy. Lúc này, Đ gọi S qua phòng của Đ (S và Đ thuê phòng trọ kế bên nhau tại ấp A, xã A, huyện L), Đ đưa cho S một bao thuốc lá bên trong cất giấu 01 gói ma túy và kêu S đến địa điểm đã hẹn với M để giao số ma túy trên và nhận 200.000đồng, S đồng ý. Sau khi nhận ma túy, S điều khiển xe mô tô biển số 72K1-360.72 mang theo gói ma túy trên đến trước quán cà phê "T.M" (đối diện tịnh xá N) đợi để gặp M giao ma túy như đã hẹn. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, M điều khiển xe mô tô đến gặp S, S đưa 01 gói ma túy bán cho M và M đưa cho S 200.000đồng thì bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Đồng thời, cơ quan công an thu giữ 01 gói ma túy (loại hàng đá) do Đ tự nguyện giao nộp.

Qua điều tra xác định: trước đó (Đ và S khai nhận đều không nhớ ngày tháng cụ thể), Đ đã 02 lần trực tiếp bán ma túy cho một người tên N (không rõ nhân thân, lai

lịch) với số tiền từ 150.000đ đến 200.000đ và 02 lần bán ma túy cho P (không rõ nhân thân, lai lịch). Đồng thời, S đã giúp Đ 02 lần bán ma túy cho P với số tiền từ 50.000đ đến 200.000đ tại khu vực Cây Q thuộc khu phố L, thị trấn L, huyện L. Ngoài ra, Đ và S còn bán ma túy cho nhiều đối tượng khác (không rõ họ tên, địa chỉ) tại khu vực sân banh xã A, huyện L, tại trước phòng trọ của S, Đ thuê ở.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- Thu giữ của Tô Tiến S: 01 gói nylon được hàn kín bên trong chứa chất tinh thể không màu, trong suốt được niêm phong trong một phong bì màu trắng, sau khi gửi giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã niêm phong lại số vụ số 224/1 ngày 27/7/2018 (đây là gói ma túy Tô Tiến S bán lại cho M); 01 điện thoại di động hiệu Oppo A39 màu trắng và số tiền 200.000đ.

- Thu giữ của Trần Tấn Đ: 01 gói nylon được hàn kín bên trong chứa chất tinh thể không màu, trong suốt được niêm phong trong một phong bì màu trắng, sau khi gửi giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã niêm phong lại số vụ số 224/2 ngày 27/7/2018 (đây là gói ma túy Trần Tấn Đ tự nguyện giao nộp); 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen.

Hiện số vật chứng trên đã chuyển chi cục thi hành án dân sự huyện L quản lý, chờ xử lý.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, biển số 72K1-360.72, đã trao trả cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị H (mẹ ruột của Tô Tiến S).

Tại bản kết luận giám định số 224/GĐMT-PC54(Đ4) ngày 27/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kết luận:

1/ Mẫu chất kết tinh không màu – trong suốt chứa trong 01 gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu Công an xã A – Công an huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi rõ họ tên: Huỳnh Phúc T, Nguyễn Quốc D, Trần Tấn Đ, Lê Thị Yến Q, Lê Ngọc S gửi đến giám định có khối lượng 0,2075 gam, là chất ma túy loại Methamphetamine.

2/ Mẫu chất kết tinh không màu – trong suốt chứa trong 01 gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu Công an thị trấn L – Công an huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi rõ họ tên: thiếu tá Trần Thanh P, Bùi Văn M, Bùi Văn M, Tô Tiến S, Phạm Nguyễn T, Nguyễn Quốc D gửi đến giám định có khối lượng 0,0399 gam, là chất ma túy loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 119/CT-VKSLĐ ngày 23/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố Trần Tấn Đ và Tô Tiến S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điền 251 của BLHS 2015. Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo, sau khi xem xét toàn diện các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; các điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đ từ 06 đến 07 năm tù và bị cáo S từ 05 đến 06 năm tù.

Về xử lý vật chứng: - Tịch thu tiêu hủy 02 gói nylon màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa ma túy được niêm phong trong 02 phong bì màu trắng, sau khi giám định Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bà Rịa-Vũng tàu đã niêm phong lại vụ số 224/1 và 224/2 ngày 27/7/2018 thu giữ của các bị cáo là đối tượng Nhà nước cấm lưu hành.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Đ là công cụ bị cáo sử dụng liên lạc bán ma túy.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000đồng thu giữ của bị cáo S là tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy.

- Hoàn trả cho bị cáo S 01 điện thoại di động hiệu Oppo A39 màu trắng đã qua sử dụng, đây là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo Đ và bị cáo S không có ý kiến tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: qua xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Tấn Đ và bị cáo Tô Tiến S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Vào khoảng 10 giờ ngày 19/7/2018, Tô Tiến S và Trần Tấn Đ bị bắt quả tang có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy cho Bùi Văn M với giá 200.000đồng ở trước quán cà phê “T.M” thuộc khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh

Bà Rịa-Vũng Tàu. Theo kết quả giám định 01 gói ma túy có khối lượng 0,0399gam, là chất ma túy loại Methamphetamine.

Ngoài ra còn thu giữ của Đ 01 gói ma túy, theo kết quả giám định có khối lượng 0,2075gam, là chất ma túy loại Methamphetamine, mục đích Đ tàng trữ để sử dụng và bán lại cho những người sử dụng trái phép chất ma túy.

Đồng thời qua điều tra xác định, trước đó Đ và S đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho P, N tại khu vực Cây Q thuộc khu phố L, thị trấn L, huyện L và bán ma túy cho nhiều đối tượng khác (không rõ nhân thân, lai lịch).

Hội đồng xét xử nhận thấy lời khai của các bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với kết quả điều tra trước đây tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Xét có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Trần Tấn Đ và bị cáo Tô Tiến S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Đây là vụ án đồng phạm, trong đó bị cáo Đ đóng vai trò chính, là người đi mua ma túy về và trực tiếp liên lạc với các đối tượng sử dụng để bán ma túy. Còn bị cáo S chỉ đóng vai trò giúp sức, đi giao ma túy theo sự chỉ bảo của bị cáo Đ và lấy tiền về giao cho bị cáo Đ. Tuy nhiên bị cáo S lại có nhân thân xấu, hiện nay đang có một tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần phải đánh giá vai trò của các bị cáo một cách toàn diện để có một một bản án nghiêm khắc đối với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm giáo dục các bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đã tự thú hành vi phạm tội của mình nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này cho bị cáo quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS nên áp dụng Điều 54 BLHS xử phạt các bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp.

Về xử lý vật chứng: - Tịch thu tiêu hủy 02 gói nylon màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa ma túy được niêm phong trong 02 phong bì màu trắng, sau khi giám định Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bà Rịa-Vũng tàu đã niêm phong lại vụ số 224/1 và 224/2 ngày 27/7/2018 thu giữ của các bị cáo là đối tượng Nhà nước cấm lưu hành.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Đ là công cụ bị cáo sử dụng liên lạc bán ma túy.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000đồng thu giữ của bị cáo S là tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy.

- Hoàn trả cho bị cáo S 01 điện thoại di động hiệu Oppo A39 màu trắng đã qua sử dụng, đây là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến vụ án.

Đối với Bùi Văn M có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cơ quan CSĐT công an huyện L đã chuyển xử lý hành chính. Các đối tượng tên P, T, N, L và các đối tượng khác (chưa rõ nhân thân, lai lịch), cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

Về án phí: bị cáo Đ và bị cáo S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Tấn Đ và bị cáo Tô Tiến S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1Điều 51; Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt: Trần Tấn Đ 06 (Sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/7/2018.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1Điều 51; Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt: Tô Tiến S 05 (Năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/7/2018.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 02 gói nylon màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa ma túy được niêm phong trong 02 phong bì màu trắng, sau khi giám định Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bà Rịa-Vũng tàu đã niêm phong lại vụ số 224/1 và 224/2 ngày 27/7/2018 thu giữ của các bị cáo là đối tượng Nhà nước cấm lưu hành.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Đ là công cụ bị cáo sử dụng liên lạc bán ma túy.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000đồng thu giữ của bị cáo S là tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy.

- Hoàn trả cho bị cáo S 01 điện thoại di động hiệu Oppo A39 màu trắng đã qua sử dụng, đây là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến vụ án.

(Các vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện L quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 16/BB-THA và Biên lại thu tiền số 0009713 ngày 26/11/2018)

- Án phí: bị cáo Trần Tấn Đ và bị cáo Tô Tiến S mỗi người phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 04/01/2019, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn này tính từ ngày nhận bản sao bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện L;
- CA huyện L;
- Chi cục THA dân sự H. L;
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Phan Thu Phương